TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày: 22/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiểm

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Huy Trọng

+ Ông Lưu Bá Ngọc

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Bá Minh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Ánh - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 22/4/2024 Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2024/QĐXXST-HS ngày 4/5/2024 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn C1 (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 13 tháng 12 năm 1978; Nơi thường trú: Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Nguyễn Văn Côn (đã chết); Con bà: Vũ Thị Chum (đã chết); Vợ: Lê Thị Luyến, sinh năm 1978 và có 03 con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2006); Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 23/02/2024 đến 29/02/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

2. Trương Hữu C2 (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 31 tháng 7 năm 1990; Nơi thường trú: Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao

động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Trương Hữu Đức, sinh năm 1948; Con bà: Trần Thị Nụ, sinh năm 1950; Vợ: Đỗ Thị Nụ, sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không .

Bị tạm giữ từ ngày 23/02/2024 đến 29/02/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

3. Hoàng Văn T (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 11 năm 1977; Nơi thường trú: Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Hoàng Văn Láng, sinh năm 1952; Con bà Nguyễn Thị Diếp, sinh năm 1954; Vợ: Vũ Thị Lan, sinh năm 1980 và có 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Không có

Nhân thân: Ngày 17/9/2018 bị Công an huyện Thanh Oai xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112282 ngày 17/9/2018). Ngày 24/9/2018 Hoàng Văn T thi hành xong quyết định trên.

Bị tạm giữ từ ngày 23/02/2024 đến 29/02/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

4. Lê Hồng Mai (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 10 năm 1990; Nơi thường trú: Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Lê Văn Chung, sinh năm 1966; Con bà: Nguyễn Thị Luân, sinh năm 1967; Vợ: Hoàng Thị Hiền, sinh năm 1993 và có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không có

Bị tạm giữ từ ngày 23/02/2024 đến 29/02/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

5. Lê Văn Phúc (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 09 tháng 12 năm 1972; Nơi thường trú: Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Lê Văn Tuệ (đã chết); Con bà: Trần Thị Cảnh (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1971 và Có 03 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/9/2018 bị Công an huyện Thanh Oai xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112283 ngày 17/9/2018). Ngày 24/9/2018 Lê Văn Phúc thi hành xong quyết định trên.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Phúc

Ông Nguyễn Quang Phong – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 23/02/2024, Trương Hữu C2, Hoàng Văn T, Lê Văn Phúc và Lê Hồng Mai (đều ở thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội) đến nhà Nguyễn Văn C1 ở cùng thôn ngồi chơi uống nước, sau đó rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi đánh "Sâm" sát phạt nhau bằng tiền tại nhà ở của Nguyễn Văn C1. Hình thức đánh bạc và mức độ sát phạt như sau: Các đối tượng thỏa thuận sử dụng bộ tú lơ khơ gồm 52 quân để đánh bạc, mỗi ván mỗi người được chia 10 quân bài, người nào hạ hết quân bài trước sẽ thắng, những người còn lại phải trả tiền cho người thắng theo tỷ lệ 10.000 đồng/01 quân bài chưa hạ. Nếu người nào vẫn còn nguyên 10 quân bài chưa hạ phải trả cho người thắng 150.000 đồng. Người nào báo "Sâm" (tức là hạ hết 10 quân bài mà không bị ai bắt) thì những người còn lại mỗi người phải trả cho người báo "Sâm" là 200.000 đồng. Nếu người nào bắt được người báo "Sâm" thì người báo "Sâm" phải trả cho người này 1.200.000 đồng. Nguyễn Văn C1 là người sử dụng nhà ở của mình cho các đối tượng đánh bạc, cung cấp dụng cụ để đánh bạc là 02 bộ bài tú lơ khơ và tham gia chơi đánh bạc cùng các đối tượng trên từ khoảng 11 giờ ngày 23/02/2024 đến 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Xuân Dương bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 02 bộ tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân bài và 12.870.000 đồng trong đó: Thu tại chiếu bạc 7.570.000 đồng, thu trên người Trương Hữu C2 3.300.000 đồng, thu trên người Lê Văn Phúc 2.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên các đối tượng khai sử dụng để đánh bạc.

Quá trình đánh bạc, các đối tượng khai nhận như sau:

+ Nguyễn Văn C1 khai có 3.240.000 đồng, trong quá trình đánh bạc cho Hoàng Văn T vay 3.200.000 đồng, đến khi bị bắt còn 240.000 đồng.

+ Hoàng Văn T khai có 330.000 đồng, trong quá trình đánh bạc vay của Nguyễn Văn C1 3.200.000 đồng, đến khi bị bắt còn 2.600.000 đồng.

+ Lê Hồng Mai không mang theo tiền, vay của Trương Hữu C2 2.000.000 đồng để đánh bạc, đến khi bị bắt còn 3.020.000 đồng.

+ Lê Văn Phúc có 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc, đến khi bị bắt còn 2.020.000 đồng.

+Trương Hữu C2 có 7.300.000 đồng, cho Lê Hồng Mai vay 2.000.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại C2 sử dụng để đánh bạc, đến khi bị bắt còn 4.990.000 đồng.

Ngoài hành vi trực tiếp tham gia đánh bạc, Nguyễn Văn C1 còn có hành vi sử dụng địa điểm là nhà ở của mình cho các đối tượng đánh bạc, cung cấp 02 bộ bài tú lơ khơ làm công cụ, phương tiện để đánh bạc nhưng chưa đến mức xử lý về tội "Tổ chức đánh bạc" hoặc "Gá bạc". Mặt khác, hành vi trên của Nguyễn Văn C1 là để nhằm thỏa mãn nhu cầu đánh bạc của bản thân nên Cơ quan điều tra khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn C1 về tội "Đánh bạc".

Với hành vi trên, Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 17/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C1, Trương Hữu C2, Hoàng Văn T, Lê Hồng Mai và Lê Văn Phúc về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 38, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Hoàng Văn T từ 7 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 38; 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Lê Văn Phúc từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Văn C1; Trương Hữu C2; Lê Hồng Mai mỗi bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án. đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Về tang vật: đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bộ tú lơ khơ mỗi bộ có 52 quân bài đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 12.870.000 đồng; Về án phí buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, riêng bị cáo Phúc là người khuyết tật nặng nên đề nghị hội đồng xét xử căn cứ nghị quyết 326 của UBTVQH miễn án phí cho bị cáo

Người bào chữa cho bị có Phúc nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về tội danh; về hình phạt đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo đươc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ vì bị cáo Thành khẩn khai báo, bị cáo là người khuyết tật nặng và có thân nhân là người có công với cách mạng; về án phí đề nghị miễn tiền án phí cho bị cáo

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ chứng minh có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 00 đến 11 giờ 30 ngày 23/02/2024 tại gia đình anh Nguyễn Văn C1 ở Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội; Trương Hữu C2, Hoàng Văn T, Lê Văn Phúc và Lê Hồng Mai và Nguyễn Văn C1 rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi đánh "Sâm" sát phạt nhau bằng tiền. Trong khi các đối tượng đang sát phạt nhau bằng tiền thì bị Công an xã Xuân Dương bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 bộ tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân và 12.870.000 đồng tiền sử dụng vào việc đánh bạc

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn C1, Trương Hữu C2, Hoàng Văn T, Lê Hồng Mai và Lê Văn Phúc đã phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Thanh Oai mà còn làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác.

Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo do ham vui, hám lợi nên đã rủ nhau đánh bạc. Trong vụ án này, bị cáo Hoàng Văn T, Lê Văn Phúc nhân thân đã một lần bị xử phạt hành chính mặc dù đã được xóa nhưng do ham vui, hám lợi nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu; bị cáo Phúc có thân nhân là người có công với cách mạng; bản thân bị cáo Phúc là người bị khuyết nặng và đang được hưởng trợ cấp xã hội; …. Đây là tình tiết giảm nhẹ được hội đồng xét xử xem

xét giảm nhẹ và xét cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Văn C1, Trương Hữu C2, Lê Hồng Mai do ham vui, hám lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo tham gia đánh bạc sát phạt nhau với số tiền không lớn; do vậy cũng cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội các bị cáo gây ra. Xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo C2 có thân nhân là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt.

Do các bị cáo không có công ăn việc làm và không có thu nhập ổn định, nên áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3]. Đối với hành vi của Nguyễn Văn C1 về việc sử dụng địa điểm là nhà ở của mình cho các đối tượng đánh bạc, cung cấp 02 bộ bài tú lơ khơ làm công cụ, phương tiện để đánh bạc là để nhằm thỏa mãn nhu cầu đánh bạc của bản thân và hành vi cho Mai, T vay tiền để chơi của C2, C1; cơ quan điều tra đã làm rõ, tại phiên tòa các bị cáo cũng khai không có việc cho vay để tính lãi, các bị cáo cho nhau mượn tiền để cùng nhau chơi bài, ngoài ra không có mục đích gì khác, chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" hoặc "Gá bạc" nên Viện kiểm sát truy tố đối với Nguyễn Văn C1 và các bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng: 02 bộ tú lơ khơ mỗi bộ có 52 quân bài đã qua sử dụng là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 12.870.000 đồng là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Riêng bị cáo Lê Văn Phúc có xác nhận là người bị khuyết tật nặng nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326 của UBTVQH ngày 30/12/2016 miễn cho bị cáo Lê Văn Phúc 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C1, Trương Hữu C2, Hoàng Văn T, Lê Hồng Mai và Lê Văn Phúc phạm tội Đánh bạc

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Hoàng Văn T 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Lê Văn Phúc 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Trương Hữu C2 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt

+Lê Hồng Mai 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Nguyễn Văn C1 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo T, Phúc, C2, C1, Mai cho UBND xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 02 bộ tú lơ khơ mỗi bộ có 52 quân bài (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 12.870.000 đồng. (theo phiếu ủy nhiệm chi ngày 25/4/2024 tại biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội).

7. Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016

Buộc các bị cáo Thanh, C2, C1, Mai, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Văn Phúc.

8. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo, người bào chữa của bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Công an huyện Thanh Oai;
- Cơ quan THADS huyện Thanh Oai;
- UBND các xã, phường nơi bị cáo cư trú
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kiểm